

Số: 1251/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 11 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động Thương binh và Xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ - CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ -CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 135/TTr-SLĐTBXH ngày 01/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 147 Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong đó cấp tỉnh 97 thủ tục hành chính, cấp huyện 28 thủ tục hành chính, cấp xã 22 thủ tục hành chính.

(có Danh mục ban hành kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định: Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 08/08/2019; Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 05/6/2020; Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tủng (150b).

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Hoàng Quốc Khánh

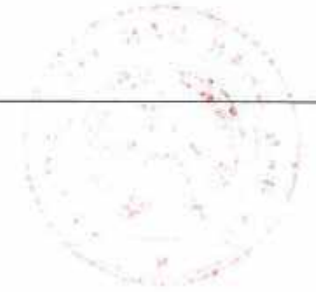


DANH MỤC

Thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
(Ban hành theo Quyết định số: 1251/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. CẤP TỈNH: 97 TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC TRẺ EM: 02 TTHC					
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.



		áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.				
2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không
						<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

II LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG: 36 TTHC						
3	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	10,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
4	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

5	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công tử trần	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
6	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã di khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ. - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra.	8 ngày làm việc - Trường hợp bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra: Không quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

7	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
8	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

9	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến.	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân
10	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

11	Thủ tục giám định vết thương còn sót	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
12	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân

13	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 18/11/2013 của liên Bộ Y tế, Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn khám giám định bệnh tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 25/11/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn khám giám định thương tật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh.
----	--	-----------------	---	------------------------------	--------------------	-------	--

14	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 18/11/2013 của liên Bộ Y tế, Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn khám giám định bệnh tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.
----	--	-----------------	---	------------------------------	--------------------	-------	--

15	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.
16	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

17	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
18	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	14 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
19	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công cấp độ 4. Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

20	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân
21	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân

22	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
23	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết.	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

24	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ.	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Thông tư liên tịch số 28/2013/TLLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013 hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh và người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ.
25	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.
26	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	16 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	Thông tư liên tịch số 13/2014/TLLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.

27	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ
28	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Thông tư số 36/2015/TTLT-BLĐTBXH ngày 28/9/2015 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con đẻ của họ.

29	Thủ tục hỗ trợ di chuyển hải cốt liệt sĩ	1 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.
30	Thủ tục trợ cấp một lần đối với người được cử đi làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a	15 ngày làm việc (10 ngày tại Sở; 05 ngày tại UBND tỉnh).	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của liên bộ Lao động – TBXH, bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và căm-pu-chi-a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và căm-pu-chi-a. - Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 Của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số

						57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm - pu - chi - a.	
31	Giải quyết trợ cấp 1 lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng bằng khen của thủ tướng chính phủ, bằng khen của chủ tịch hội đồng bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc chính phủ, bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	8 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng thưởng bằng khen của thủ tướng chính phủ, bằng khen của bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, thủ trưởng các cơ quan thuộc chính phủ, bằng khen của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
32	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của đảng và nhà nước. - Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07/12/2005 của liên bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn

						thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của đảng và nhà nước.	
33	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp qua điện, chính sách	hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của đảng và nhà nước. - Thông tư liên tịch số 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07/12/2005 của liên bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của đảng và nhà nước.

34	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chia-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>- Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính về chế độ chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chia-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH ngày 05/01/2012 của liên bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính về chế độ chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chia-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.</p>
35	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu Chiến binh.	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.</p> <p>Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/02/2020 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh</p>

36	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.	12 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>- Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ chính sách đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống pháp chống mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 138/2015/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 16/12/2015 của liên bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – TBXH, bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ chính sách đối với dân công hòa tuyến tham gia kháng chiến chống pháp chống mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.</p>
37	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</p> <p>- Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ Bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong và thời kỳ kháng chiến chống pháp.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 24/2009/TT-BLĐTBXH ngày 10/7/2009 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ Bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống pháp.</p>

38	Thủ tục xác nhận liệt sĩ (trong trường hợp thương binh chết do vết thương tái phát đủ điều kiện xác nhận là liệt sĩ)	25 ngày (10 ngày tại Sở)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 sửa đổi bổ sung một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.
III LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – TIỀN LƯƠNG: 04 TTHC							
39	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu.	Không quy định thời hạn	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; - Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

40	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và trong đương, hạng I, hạng II, hạng III).	Không quy định thời hạn	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính ích	Không	<p>- Thông tư số 23/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2005 của Bộ lao động - TBXH hướng dẫn xếp hạng và xếp lương đối với thành viên chuyên trách hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc, phó tổng giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng công ty Nhà nước;</p> <p>- Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;</p> <p>- Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động - TBXH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;</p>
41	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	17 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tiếp hoặc qua bưu chính ích	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

42	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tiếp hoặc qua đường điện, chính ích	Không	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
IV LĨNH VỰC LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC: 01 TTHC						
43	Thủ tục Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày.	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp qua đường điện, chính ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 4/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cụ thể việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

V LĨNH VỰC VIỆC LÀM: 20 TTHC							
44	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài	50 ngày đối với đề nghị tuyển từ 500 lao động trở lên; 25 ngày đối với đề nghị tuyển dưới 500 lao động	UBND tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Bộ Luật Lao động 2019; - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.
45	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	3 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Bộ Luật Lao động 2019; - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

46	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính ích	Lệ phí 600.000đ	<p>- Bộ Luật Lao động 2019;</p> <p>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị Quyết 135/2020/NQ-HĐND tỉnh Sơn La ngày 31/7/2020 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐND tỉnh.</p>
47	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	3 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính ích	Lệ phí 450.000đ	<p>- Bộ Luật Lao động 2019;</p> <p>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị Quyết 135/2020/NQ-HĐND tỉnh Sơn La ngày 31/7/2020 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của HĐND tỉnh.</p>

48	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến; Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật Lao động 2019; - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.
49	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	20 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.

50	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.
51	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.

52	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	02 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.
53	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)	03 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số

						28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.	
54	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)	03 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.
55	Giải quyết hỗ trợ học nghề	15 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp tiếp hoặc bưu bưu công ích	trực qua điện, chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.

56	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm	02 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp tiếp trực	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.
57	Thông báo về việc tìm việc làm hằng tháng	03 ngày làm việc	Trung tâm Dịch vụ Việc Làm	Nộp tiếp trực	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp; - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật

						<p>việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.</p> <p>- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp</p>
58	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	30 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 nêu trên.</p> <p>- Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp</p>

59	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2019; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.
60	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động ngày năm 2019; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

61	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2019; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.
62	Thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2019; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.
63	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Lao động năm 2019; - Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Luật việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

VI LĨNH VỰC ATVSLĐ: 10 TTHC							
64	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 35/2012/TT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
65	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều	25 ngày làm việc	Bộ tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	1.200.000 d	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ATVSLĐ về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện ATVSLĐ và quan trắc môi trường. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương

	kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)					<p>binh và Xã hội.</p> <p>- Thông tư 110/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.</p>
66	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, đổi tên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ doanh nghiệp	25 ngày làm việc	Bộ tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính công ích	1.200.000 đ	<p>- Luật An toàn, vệ sinh lao động;</p> <p>- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ATVSLĐ về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện ATVSLĐ và quan trắc môi trường.</p> <p>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Thông tư 110/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số</p>

	có nhu cầu tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập).					245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, về sinh lao động.
67	Cấp lại, cấp đổi tên tổ chức huấn luyện trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Hạng B)	10 ngày làm việc	Bộ tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính ích	500.000đ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ATVSLĐ về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện ATVSLĐ và quan trắc môi trường. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Thông tư 110/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, về sinh lao động.

68	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Hạng B) của doanh nghiệp	25 ngày làm việc	Bộ tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công 1.200.000đ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ATVSLĐ về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện ATVSLĐ và quan trắc môi trường. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Thông tư 110/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.
----	--	------------------	--	------------------------------	----------------------------------	---

69	Khai báo với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	05 ngày làm việc	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>Không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ATVSLĐ về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn, huấn luyện ATVSLĐ và quan trắc môi trường. - Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
70	Hỗ trợ chi phí huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	Không quy định	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>Không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Thông tư số 19/2017/TT-BLĐTBXH ngày 03/7/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

71	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp	20 ngày làm - 15 ngày tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - 05 ngày tại cơ quan Bảo hiểm xã hội	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Cơ quan Bảo hiểm xã hội	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015. - Nghị định số 88/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.)
72	Thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động gồm: Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng lao động, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động.	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc - 05 ngày tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - 05 ngày tại cơ quan Bảo hiểm xã hội	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015 - Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.

73	Thủ tục hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 10 ngày làm việc - 05 ngày tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - 05 ngày tại cơ quan Bảo hiểm xã hội 	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Trung tâm hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015 - Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc
vii LĨNH VỰC XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG: 02 TTHC							
74	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	10 ngày làm việc	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Điều 10 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính Phủ về việc Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm - Nghị định số 61/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 09/7/215 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm

						việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.	
75	Hỗ trợ cho người lao động thuộc đối tượng là người bị thu hồi đất nông nghiệp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	10 ngày làm việc	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính Phủ về việc Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm - Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT/BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

VIII LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC: 03 TTHC						
76	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập thời hạn dưới 90 ngày	8 ngày làm việc	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 2006; - Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007 của Bộ Lao động – TBXH Hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
77	Đăng ký hợp đồng cá nhân	05 ngày làm việc	Nộp qua Văn thư của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 2006; - Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; - Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007 của Bộ Lao động – TBXH Hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo

						<p>hợp đồng và Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</p>
78	<p>Đề nghị tất toán tài khoản ký quỹ của doanh nghiệp đưa người lao động đi thực tập nâng cao tay nghề dưới 90 ngày</p>	<p>07 ngày làm việc</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La</p>	<p>Nộp tiếp qua điện, chính ích</p> <p>trực hoặc bưu bưu công</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BLĐTBXH-NHNNVN ngày 4/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cụ thể việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp và tiền ký quỹ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;</p> <p>- Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>

IX LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI: 09 TTHC						
79	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	34 ngày	Cơ sở BTXH	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
80	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Trực tiếp (tiếp nhận ngay)	Cơ sở BTXH	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-</p>

						BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
81	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường điện, chính ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các ND liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội.
82	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở LĐ-TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường điện, chính ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các ND liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội.

83	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội.
84	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
85	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

86	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Dịch vụ công trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, chính ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. - Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn một số điều của Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
87	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	07 ngày	Cơ sở trợ giúp xã hội	Nộp tiếp qua điện, chính ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21

						tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
X LĨNH VỰC DẠY NGHỀ: 04 TTHC						
88	Thành lập Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	20 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 143/2016/NĐ-CP, ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

89	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 143/2016/NĐ-CP, ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ LĐTBXH
90	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 143/2016/NĐ-CP, ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

91	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	05-10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động – TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật giáo dục nghề nghiệp - Nghị định 143/2016/NĐ-CP, ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.
XI LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI: 06 TTHC						
92	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	15,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> -Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống mua bán người. -Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.

93	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	9,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống mua bán người.</p> <p>-Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.</p>
94	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	9,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống mua bán người.</p> <p>-Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.</p>

95	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ nạn nhân	9,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động -TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống mua bán người. -Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.
96	Chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	17,5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động TBXH tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống mua bán người. -Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.
97	Thủ tục nghỉ chịu tang của học viên tại Cơ sở Điều trị nghiện ma túy	Ngay sau khi nhận được hồ sơ	Cơ sở Điều trị nghiện ma túy	Trực tiếp	Không	Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc; Thông tư 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

B. CẤP HUYỆN: 28 TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC TRẺ EM: 02 TTHC					
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố		Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
II LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG: 06 TTHC						
3	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sỹ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sỹ	3 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sỹ
4	Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sỹ	1 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sỹ

5	Hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	Không quy định	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	<p>Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sĩ</p> <p>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p>
6	Thủ tục trợ cấp một lần đối với người được cử đi làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của liên bộ Lao động – TBXH, bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và căm-pu-chi-a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và căm-pu-chi-a.</p> <p>- Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 Của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ</p>

						tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm - pu - chi -a.
7	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu Chiến binh.	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.</p> <p>- Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/02/2020 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.</p>
8	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</p> <p>- Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ Bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong và thời kỳ kháng chiến chống pháp.</p> <p>- Thông tư liên tịch số 24/2009/TT-BLĐTBXH ngày 10/7/2009 của Bộ Lao</p>

						động – TBXH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ Bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống pháp.	
III LĨNH VỰC AN TOÀN LAO ĐỘNG: 01 TTHC							
9	Hỗ trợ chi phí huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	14 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Thông tư số 19/2017/TT-BLĐTBXH ngày 03/7/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

IV LĨNH VỰC LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG: 02 TTHC							
10	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật lao động năm 2019; - Quyết định số 338/QĐ-LĐTBXH ngày 17/3/2021 của Bộ LĐTBXH về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ LĐTBXH - Quyết định số 327/QĐ-SLĐTBXH ngày 02/02/2021 của Sở Lao động –Thương binh và Xã hội Sơn La về việc ủy quyền thực hiện việc đăng ký Nội quy lao động.
11	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Luật lao động 2019; - Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của bộ luật lao động.

V LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI: 17 TTHC						
12	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	27 ngày	Cơ sở BTXH	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

13	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	Trực tiếp (tiếp nhận ngay)	Cơ sở BTXH	Dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	---	----------------------------	------------	--	-------	--

14	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	07 ngày	Cơ sở trợ giúp xã hội	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	--	---------	-----------------------	------------------------------	--------------------	-------	--

15	<p>Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>Không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động-TBXH.
16	<p>Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.</p>	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>Không</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động -TBXH.

17	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động-TBXH.
18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không -Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động-TBXH.
19	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không -Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các NĐ liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - TBXH.

20	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	--	---------	--	--	-------	--

21	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	06 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
----	--	---------	--	--	-------	---

22	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng Bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	--	---------	--	--	-------	--

23	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng, làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp trực tiếp qua điện, chính ích hoặc bưu công	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	--	---------	--	---	-------	--

24	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	08 ngày kể từ ngày UBND cấp xã nơi đối tượng cư trú mới nhận được hồ sơ của đối tượng (do Phòng LĐTBXH nơi cư trú cũ của đối tượng gửi đến)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp dịch vụ công trực tuyến tiếp qua điện, chính ích hoặc bưu công	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	--	---	--	--	-------	--

25	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính ích	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	---	---------	--	---	-------	--

26	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	03 ngày (kể từ khi Chủ tịch UBND cấp huyện nhận được đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
27	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, thành phố	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã</p>

						hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
VI	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI: 01 TTHC					
28	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	11 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	-Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số điều của Luật phòng, chống mua bán người. -Thông tư số 35/2013/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người.

Ư

C. CẤP XÃ: 22 TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC TRẺ EM: 06 TTHC					
1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, Chủ tịch UBND cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, bưu chính công ích	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

2	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	5 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
3	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	7 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
4	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
5	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	- Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

6	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Luật Trẻ em năm 2016. - Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.
II LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG: 05 TTHC						
7	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hải cốt liệt sỹ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sỹ	1 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 3/6/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân; quản lý các công trình ghi công liệt sỹ. - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

8	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	1 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân - Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
9	Thủ tục trợ cấp một lần đối với người được cử đi làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của liên bộ Lao động – TBXH, bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và căm-pu-chi-a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và căm-pu-chi-a. - Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 Của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi , bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ

						tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm - pu - chi - a.	
10	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với Cựu Chiến binh.	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - TBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.</p> <p>Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/02/2020 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.</p>

11	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; - Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ Bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong và thời kỳ kháng chiến chống pháp. - Thông tư liên tịch số 24/2009/TT-BLĐTBXH ngày 10/7/2009 của Bộ Lao động – TBXH hướng dẫn thực hiện Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ Bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống pháp.
III LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI: 02 TTHC							
12	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	-Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng
13	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	06 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không	-Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng

IV LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI: 09 TTHC						
14	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.	10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không -Nghị định số <u>103/2017/NĐ-CP</u> ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội. - Nghị định số <u>140/2018/NĐ-CP</u> ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các ND liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động-TBXH.
15	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Nghị định số <u>28/2012/NĐ-CP</u> ngày 10/4/2012; - Thông tư số <u>01/2019/TT-BLĐTBXH</u> ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện
16	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	Không - Nghị định số <u>28/2012/NĐ-CP</u> ngày 10/4/2012; - Thông tư số <u>01/2019/TT-BLĐTBXH</u> ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện

17	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	07 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>Không</p> <p>- Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.</p> <p>- Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018</p>
18	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	07 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích	trực hoặc bưu công	<p>Không</p> <p>- Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020.</p> <p>- Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018</p>

19	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	22 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội
20	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn	06 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-

	quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh					BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
21	Thủ tục Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố	08 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu công chính ích	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021). - Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

22	Thủ tục trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp tiếp qua điện, chính ích trực hoặc bưu công	Không	<p>- Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;</p> <p>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. (Thay thế Nghị định số 136/2013/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 01/7/2021).</p> <p>- Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính ngày 24 tháng 10 năm 2014 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</p>
----	--	---------	---	--	-------	--

